

Số: 775/HĐQT-NHCT-VP HĐQT1

V/v: Công bố thông tin Nghị quyết HĐQT thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 7/8/2025, Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã ban hành Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 về việc Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank.

VietinBank sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết để xin chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 7/8/2025 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn/Filings.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, VP HĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 7/8/2025.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Minh Bình

Số: ~~303~~/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Về việc Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Thành viên Hội đồng quản trị số 252/BBKP-HĐQT-NHCT-2025 ngày ...7... tháng ...8... năm 2025;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Tờ trình ngày 14/07/2025 v/v Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank theo nội dung chi tiết nêu tại **Phụ lục** đính kèm.

Điều 2. Phê duyệt cam kết triển khai niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của VietinBank sau khi kết thúc các đợt chào bán trên SGDCK Hà Nội (HNX), bảo đảm tuân thủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao và ủy quyền cho Tổng giám đốc của VietinBank:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương Án Phát Hành theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có); hoặc căn cứ theo tình hình thực tế của VietinBank và tình hình thị trường, VietinBank xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành để đảm bảo nhu cầu và mục tiêu cân đối vốn;

- Quyết định biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành trên cơ sở đề xuất của Phòng QLCDV và Phòng Thị trường vốn, đảm bảo biên độ lãi suất không vượt quá mức tối đa 1,25%/năm tại Phương Án Phát Hành trình HĐQT phê duyệt. Biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành sẽ được công bố trong bản Thông báo Chào bán trái phiếu ra công chúng của từng đợt.

2. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn & Thị trường/ Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường của VietinBank:

- Tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành theo nội dung HĐQT phê duyệt;

- Tổ chức triển khai và quyết định các nội dung cụ thể đối với việc: lựa chọn, đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng/thỏa thuận và các tài liệu liên quan (bao gồm cả phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng/thỏa thuận, tài liệu) với đơn vị/tổ chức cung cấp dịch vụ đại diện người sở hữu trái phiếu bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và quy định của VietinBank;

- Tổ chức triển khai và quyết định các nội dung cụ thể đối với việc: lựa chọn, đàm phán,

Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 về việc Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng/thỏa thuận và các tài liệu liên quan (bao gồm cả phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng/thỏa thuận, tài liệu) với các đơn vị/tổ chức cung cấp dịch vụ: *tư vấn phát hành/tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu, tư vấn niêm yết trái phiếu, đại lý đăng ký, lưu ký và đại lý thanh toán trái phiếu* bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và quy định của VietinBank;

- Quyết định nội dung chi tiết (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh nội dung chi tiết) của Bản cáo bạch chào bán/niêm yết trái phiếu ra công chúng; các điều khoản, điều kiện cụ thể của trái phiếu; việc mua lại trái phiếu trước hạn; các quyền của người sở hữu trái phiếu và các cam kết của VietinBank theo quy định pháp luật liên quan và phù hợp với Phương Án Phát Hành được duyệt;
- Quyết định lựa chọn thời điểm chào bán, phát hành, đăng ký, niêm yết trái phiếu căn cứ vào tình hình thị trường, nhu cầu huy động vốn, cân đối vốn thực tế của VietinBank, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật;
- Quyết định và ký kết các hồ sơ, báo cáo, văn bản xác nhận và các tài liệu giao dịch khác để nộp/cung cấp/thông báo/bổ sung/giải trình cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan và/hoặc theo quy định pháp luật hiện hành, quy định trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của trái phiếu trong quá trình VietinBank đăng ký chào bán, phát hành, lưu hành, đăng ký và niêm yết trái phiếu theo quy định pháp luật;
- Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để bảo đảm phát hành thành công trái phiếu, đồng thời hoàn tất việc đăng ký, niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

- a) Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- b) Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành, Giám đốc khối nghiệp vụ, Trưởng phòng/ban và các cá nhân có liên quan tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- TV Ban Điều hành;
- Chánh VP HĐQT;
- Lưu VP, BTK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Bình

Phụ lục

Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây gọi là “**VietinBank**” hoặc “**Tổ Chức Phát Hành**”) được sử dụng làm cơ sở cho việc đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank, sau đây được gọi tắt là “**Phương Án Phát Hành**”.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (**Luật Doanh nghiệp**) và các văn bản pháp luật quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 (**Luật các tổ chức tín dụng**) và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (**Luật Chứng khoán**) và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính (**Luật số 56**);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (**Nghị định 155**);
- Thông tư số 16/2021/IT-NHNN ngày 10/11/2021 của NHNN quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp;
- Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, trong đó thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2025 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu về Tổ Chức Phát Hành

- Tên đầy đủ tiếng Việt : **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Tên đầy đủ tiếng Anh : **VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE**
- Tên viết tắt : **VietinBank hoặc VIETINBANK**
- Logo :  **VietinBank**
- Địa chỉ trụ sở chính : **Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành**

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

phố Hà Nội, Việt Nam.

- **Điện thoại** : 1900 558868 hoặc (84-24) 3941 8868
- **Fax** : (84-24) 3942 1032
- **Website** : www.vietinbank.vn
- **Vốn điều lệ** : **53.699.917.480.000 đồng** (*Năm mươi ba ngàn sáu trăm chín mươi chín tỷ chín trăm mười bảy triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng*)
- **Giấy phép thành lập và hoạt động và các quyết định sửa đổi, bổ sung:** : Số 13/GP-NHNN ngày 17/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), Quyết định số 2080/QĐ-NHNN ngày 03/11/2023 của NHNN về việc sửa đổi nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank, Quyết định số 2472/QĐ-NHNN ngày 28/12/2023 của NHNN về việc sửa đổi mức Vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank, Quyết định số 86/QĐ-TTGSNH1 ngày 21/02/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank và Quyết định số 755/QĐ-QLGS2 ngày 28/04/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank.
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – công ty cổ phần** : Số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024.
- **Người đại diện theo pháp luật** : Ông **Trần Minh Bình** – Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Ngành nghề kinh doanh chính

VietinBank là ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng, với ngành nghề kinh doanh chính thuộc mã ngành 6419 là “*Hoạt động trung gian tiền tệ khác*”. VietinBank được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của NHNN. Các hoạt động được cấp phép bởi NHNN theo Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank và các Quyết định của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank bao gồm:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Cấp tín dụng dưới các hình thức: cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và GTCC khác; bảo lãnh ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng
4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
5. Mở tài khoản: mở tài khoản tại NHNN; mở tài khoản tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp; tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các GTCG khác trên thị trường tiền tệ.
10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các TCTD, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN.
12. Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN và hướng dẫn của NHNN.
13. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.
14. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.
15. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.
16. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
17. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.
18. Lưu ký chứng khoán.
19. Kinh doanh vàng miếng.
20. Ví điện tử.
21. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
22. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

23. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.

24. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.

25. Giao đại lý thanh toán.

26. Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán

Chỉ tiêu (Đơn vị: Tỷ đồng)	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	2022	2023	2024	2022	2023	2024
Tổng tài sản	1.808.811	2.032.614	2.385.388	1.793.621	2.011.258	2.360.566
Vốn chủ sở hữu	108.316	125.872	148.505	104.625	121.752	143.144
Thu nhập lãi thuần	47.792	52.957	62.403	46.850	51.768	61.102
Tổng thu nhập hoạt động	64.118	70.548	81.910	62.338	68.376	78.465
Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí DPRR tín dụng	44.922	50.105	59.363	44.262	49.186	57.611
Lợi nhuận trước thuế	21.132	24.990	31.764	20.538	24.194	30.361
Lợi nhuận sau thuế	16.984	20.045	25.483	16.528	19.457	24.259
Lợi nhuận thuần của chủ sở hữu	16.924	19.904	25.348	-	-	-
ROA	0,94%	0,99%	1,07%	0,92%	0,97%	1,03%
ROE (*)	16,88%	17,12%	18,60%	15,80%	15,98%	16,95%
Tỷ lệ trả cổ tức của Công ty mẹ, trong đó (**):						
+ Cổ tức bằng tiền mặt	-	-	-	-	-	-
+ Cổ tức bằng cổ phiếu	-	-	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán năm 2022, 2023 và 2024 của VietinBank)

Ghi chú:

(*) Chỉ tiêu ROE được xác định theo quy định hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 107 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. ROE hợp nhất = Lợi nhuận thuần của chủ sở hữu / Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm (trong đó VCSH được xác định sau khi đã loại trừ Lợi ích cổ đông không kiểm soát);

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

(**) Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023, VietinBank sẽ chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu tương ứng với số tiền 11.521 tỷ đồng. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, VietinBank sẽ chia cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu tương ứng với số tiền 13.927 tỷ đồng. Ngày 18/02/2025, HĐQT VietinBank, theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên 2024, trên cơ sở ý kiến của NHNN và Bộ Tài chính, đã ban hành Nghị quyết số 033/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1, trong đó phê duyệt thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 với mức chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận năm 2023 là 12.565,18 tỷ đồng. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, theo đó VietinBank sẽ chia cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, số tiền 15.596,786 tỷ đồng. Đồng thời, cũng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025, ĐHĐCĐ đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021, 2022 và giai đoạn 2009-2016 trên cơ sở ý kiến chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Phương án trả cổ tức chính thức sẽ được quyết định trên cơ sở ý kiến phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tại thời điểm lập Phương Án Phát Hành này, VietinBank chưa có phương án chính thức về việc chia cổ tức năm 2022, 2023, 2024 do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng và đến thời điểm hiện tại

Các trái phiếu do VietinBank phát hành trong 03 năm liên tục từ năm 2022 đến hết năm 2024 và cho đến thời điểm hiện tại đều đã được VietinBank thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi trái phiếu, bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và các điều khoản, điều kiện của các trái phiếu

5. Ý kiến kiểm toán đối với các báo cáo tài chính năm 2022, 2023 và 2024 của VietinBank

Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là Tổ Chức Kiểm Toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán do VietinBank lựa chọn để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho các năm tài chính 2022, 2023 và 2024 của VietinBank (bao gồm cả báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng).

Ý kiến của Tổ Chức Kiểm Toán đối với các báo cáo tài chính năm 2022, 2023 và 2024 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của VietinBank) là ý kiến chấp thuận toàn phần, cụ thể: các báo cáo tài chính riêng/hợp nhất năm 2022, 2023 và 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng/hợp nhất của VietinBank và các công ty con vào ngày kết thúc mỗi năm tài chính tại 31/12/2022, 31/12/2023 và 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng/hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

các TCTD Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng/hợp nhất.

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Mục đích phát hành/chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành là để tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, đồng thời nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank như sau:

1. Tên gọi và mã Trái Phiếu

STT	Tên trái phiếu	Mã trái phiếu		
		Đợt 1	Đợt 2	Đợt 3
1	Trái Phiếu VietinBank Chào Bán Ra Công Chúng	CTG2634T2/01	CTG2634T2/02	CTG2634T2/03

2. Loại trái phiếu và đặc điểm pháp lý của trái phiếu

- Loại Trái Phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.

- Đặc điểm pháp lý của Trái Phiếu:

✓ Các Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam, dưới hình thức bút toán ghi sổ.

✓ Tại bất cứ thời điểm nào sau khi được phát hành, Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý hay phá sản, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp).

✓ Trái Phiếu phát hành cùng một đợt phát hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

✓ Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng trả lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ.

✓ Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.

3. Đồng tiền phát hành và thanh toán: Việt Nam Đồng (VND hoặc VNĐ)

4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/01 (một) Trái Phiếu

5. Kỳ hạn trái phiếu: các Trái Phiếu có kỳ hạn 08 (tám) năm

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

6. **Số đợt phát hành:** 03 (ba) đợt

7. **Tổng số lượng, tổng giá trị trái phiếu chào bán như sau:**

STT	Đợt phát hành	Mã Trái Phiếu	Tổng số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu)	Tổng giá trị Trái Phiếu chào bán (Tỷ đồng)
1	Đợt 1	CTG2634T2/01	40.000.000	4.000
2	Đợt 2	CTG2634T2/02	40.000.000	4.000
3	Đợt 3	CTG2634T2/03	20.000.000	2.000
		Tổng cộng	100.000.000	10.000

Trường hợp chưa chào bán hết số lượng và giá trị Trái Phiếu dự kiến chào bán trong từng đợt phát hành thì số lượng và giá trị Trái Phiếu chưa chào bán hết của từng đợt đó sẽ được chuyển sang đợt chào bán tiếp theo. Để làm rõ, số lượng và giá trị Trái Phiếu phát hành/chào bán thực tế trong từng đợt phát hành sẽ bao gồm số lượng và giá trị Trái Phiếu chào bán dự kiến ban đầu cộng với số lượng và giá trị Trái Phiếu không chào bán hết của các đợt phát hành/chào bán trước đó.

8. **Giá chào bán:** bằng 100% mệnh giá trái phiếu

9. **Lãi suất trái phiếu:**

Lãi suất của các Trái Phiếu ("**Lãi Suất Trái Phiếu**") là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh theo định kỳ), áp dụng cho toàn bộ thời hạn của Trái Phiếu, tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức như sau:

- **Lãi Suất Trái Phiếu = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,25%/năm.**

Trong đó:

"**Lãi Suất Tham Chiếu**": là lãi suất tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm), dùng để xác định lãi suất Trái Phiếu vào mỗi Kỳ Tính Lãi hoặc mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi. Lãi Suất Tham Chiếu là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (cụ thể: nếu chữ số thập phân thứ ba bằng hoặc lớn hơn 5 thì số được làm tròn lên, nếu chữ số thập phân thứ ba nhỏ hơn 5 thì số được làm tròn xuống).

"**Ngày Xác Định Lãi Suất**" là Ngày Phát Hành Trái Phiếu đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên và Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Bắt Đầu Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo.

"**Ngân Hàng Tham Chiếu**" là: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

Biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành do Tổng Giám đốc quyết định và được công bố trong bản Thông báo Chào bán Trái Phiếu của từng đợt, đảm bảo không vượt quá biên độ tối đa 1,25%/năm.

10. Kỳ hạn trả lãi và gốc trái phiếu:

- *Kỳ hạn trả lãi: Tiền lãi Trái Phiếu:* được trả định kỳ sáu (06) tháng một lần vào ngày thanh toán lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn sáu (06) tháng kể từ ngày phát hành Trái Phiếu trong thời hạn Trái Phiếu.

- *Kỳ hạn trả gốc: Tiền gốc Trái Phiếu:* được hoàn trả một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào ngày đáo hạn Trái Phiếu, hoặc vào ngày thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành, hoặc vào ngày mua lại trước hạn theo thỏa thuận, hoặc vào ngày đến hạn khác theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu.

11. Điều khoản mua lại trái phiếu trước hạn:

Trên cơ sở bảo đảm tuân thủ, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn đảm bảo an toàn theo quy định của NIINN) và sau khi Trái Phiếu đã chính thức được niêm yết, việc mua lại Trái Phiếu trước hạn của VietinBank được quy định như sau:

(a) Mua lại Trái Phiếu trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần Trái Phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu với giá mua lại bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có). Trong trường hợp này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu đó cho Tổ Chức Phát Hành và nhận lại 100% khoản tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán của Trái Phiếu do mình sở hữu; khi đó Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ và các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới các Trái Phiếu sẽ tự động hết hiệu lực lưu hành.

Vì mục đích mua lại Trái Phiếu trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo việc mua lại và tổ chức thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo đúng quy định của HNX, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và theo quy định của pháp luật hiện hành. Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu đang sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành và tiền thanh toán mua lại Trái Phiếu sẽ được chuyển vào tài khoản được đăng ký của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu như đã được ghi nhận trong Sổ đăng ký Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức hợp pháp khác theo thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu đó (*với trường hợp chưa lưu ký trái phiếu tại Thành Viên Lưu Ký của VSDC*) hoặc vào tài khoản lưu ký chứng khoán mở tại Thành Viên Lưu Ký (*với trường hợp đã lưu ký Trái Phiếu tại Thành Viên Lưu Ký của VSDC*).

(b) Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận: Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu vào bất kỳ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có

Phụ lục đính kèm Nghị quyết IIDQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không. Việc chào mua lại Trái Phiếu theo thỏa thuận được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp những Người Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.

(c) **Mua lại Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm:** Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu.

12. Ngày thực hiện quyền mua lại trái phiếu: Là ngày tròn 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành

13. Đối tượng mua trái phiếu:

Là các tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài), cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, phù hợp với Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán và quy định của pháp luật có liên quan.

14. Số lượng Trái Phiếu đăng ký mua tối thiểu của nhà đầu tư:

Là 100 (một trăm) Trái Phiếu, tương đương 10.000.000 (mười triệu) đồng theo mệnh giá Trái Phiếu. *Để tránh hiểu lầm*, nhà đầu tư chỉ được đăng ký mua số lượng Trái Phiếu tối thiểu là 100 (một trăm) Trái Phiếu hoặc bội số của 100 (một trăm) Trái Phiếu.

15. Thời gian dự kiến chào bán trái phiếu:

STT	Đợt phát hành	Mã Trái Phiếu	Thời gian dự kiến chào bán Trái Phiếu	Ghi chú
1	Đợt 1	CTG2634T2/01	Từ Quý 4/2025 - Quý 2/2026	Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán TP ra công chúng có hiệu lực.
2	Đợt 2	CTG2634T2/02	Từ Quý 1/2026 - Quý 3/2026	Thời gian chào bán của Đợt 2 không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa Đợt 1 và Đợt 2 không quá 12 tháng.
3	Đợt 3	CTG2634T2/03	Từ Quý 2/2026 - Quý 4/2026	Thời gian chào bán của Đợt 3 không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa Đợt 2 và Đợt 3 không quá 12 tháng.

16. Phương thức chào bán và phân phối:

VietinBank thực hiện phân phối và chào bán Trái Phiếu trực tiếp cho nhà đầu tư thông qua Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

qua các Chi nhánh và Phòng giao dịch của VietinBank trên toàn quốc.

17. Địa điểm phát hành, nhận đăng ký mua trái phiếu: Trụ sở chính và/hoặc Chi nhánh, Phòng Giao dịch của VietinBank

18. Đại lý phân phối/Đại lý phát hành: Không có

19. Đăng ký, niêm yết và giao dịch trái phiếu:

Nhằm mục đích đăng ký, niêm yết và giao dịch Trái Phiếu theo quy định của pháp luật, toàn bộ các Trái Phiếu sau khi đã phát hành thành công ra công chúng sẽ được VietinBank thực hiện:

- Đăng ký tại **Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”)**; và
- Đăng ký niêm yết và giao dịch trên **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”)**.

20. Giá niêm yết trái phiếu dự kiến hoặc giá tham chiếu vào ngày giao dịch đầu tiên: bằng 100% mệnh giá Trái phiếu

21. Hạn chế giao dịch trái phiếu: Không hạn chế

22. Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến trái phiếu, bao gồm cả tiền gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; trừ trường hợp việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ, Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng trả lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo;
- Được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu;
- Được tự do chuyển quyền sở hữu đối với toàn bộ Trái Phiếu của mình và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- Được tham dự, biểu quyết tại Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và được lấy ý kiến, biểu quyết về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của các điều khoản, điều kiện Trái Phiếu;
- Được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái Phiếu được quy định cụ thể tại các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu;
- Các quyền khác (ngoài các quyền cơ bản nêu trên) và nội dung chi tiết về quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được quy định chi tiết tại các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu có trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của VietinBank, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

23. Tổ chức tư vấn phát hành/tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu/tổ chức tư vấn niêm yết

HĐQT VietinBank giao Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn và Thị trường hoặc Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường quyết định, chỉ đạo việc tổ chức triển khai lựa chọn, đàm phán và ký kết hợp đồng với Tổ chức tư vấn phát hành/ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu/ Tổ chức tư vấn niêm yết theo quy định của

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

pháp luật hiện hành và quy định của VietinBank.

24. Đại lý đăng ký, lưu ký trái phiếu (trước khi trái phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC) và Đại lý thanh toán trái phiếu (trong suốt thời hạn lưu hành của Trái Phiếu):

HĐQT VietinBank giao Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn và Thị trường hoặc Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường quyết định, chỉ đạo việc tổ chức triển khai lựa chọn, đàm phán và ký kết hợp đồng với Tổ chức cung cấp các dịch vụ:

- Đại lý đăng ký, lưu ký Trái Phiếu trước khi Trái Phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC;
- Đại lý thanh toán Trái Phiếu trong suốt thời hạn lưu hành của Trái Phiếu.

Việc lựa chọn, ký kết hợp đồng với Tổ chức cung cấp các dịch vụ này đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và của VietinBank.

25. Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

HĐQT VietinBank giao Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn và Thị trường hoặc Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường quyết định, chỉ đạo việc tổ chức triển khai lựa chọn, đàm phán và ký kết hợp đồng với Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của VietinBank.

26. Các điều khoản và điều kiện cụ thể khác của trái phiếu:

Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu nêu trong Bản Cáo Bạch chào bán/niêm yết Trái Phiếu ra công chúng của VietinBank.

27. Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương Án Phát Hành:

HĐQT VietinBank giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (i) theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có), hoặc (ii) căn cứ theo tình hình thực tế của VietinBank và tình hình thị trường, VietinBank xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành để đảm bảo nhu cầu và mục tiêu cân đối vốn.

28. Luật điều chỉnh: Luật Việt Nam

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Số tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu ra công chúng, sau khi đã khấu trừ các khoản phí, chi phí có liên quan, dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, đồng thời nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế đối với các ngành nghề, lĩnh vực dự kiến được liệt kê dưới đây, trên cơ sở bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng và quy định nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên ngành	Kế hoạch sử dụng vốn (tỷ đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
I	Đợt 1	4.000	
1	Sản xuất và phân phối điện, thiết bị điện, viễn thông	2.000	Quý 1/2026 – Quý 3/2026
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo	1.000	
3	Ngành khác	1.000	
II	Đợt 2	4.000	
1	Sản xuất và phân phối điện, thiết bị điện, viễn thông	2.000	Quý 1/2026 - Quý 4/2026
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo	1.000	
3	Ngành khác	1.000	
III	Đợt 3	2.000	
1	Sản xuất và phân phối điện, thiết bị điện, viễn thông	1.000	Quý 2/2026 - Quý 1/2027
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo	500	
3	Ngành khác	500	
	Tổng cộng	10.000	

(Số tiền thực tế giải ngân với từng lĩnh vực, ngành nghề phụ thuộc vào khối lượng và giá trị Trái phiếu chào bán thành công và tiến độ cho vay nền kinh tế. Trường hợp số tiền thực tế giải ngân Đợt 1 chưa hết như dự kiến thì phần giải ngân chưa hết sẽ được chuyển sang Đợt 2 tương ứng theo từng mục đích/từng ngành. Trường hợp số tiền thực tế giải ngân Đợt 2 chưa hết như dự kiến (có thể bao gồm cả phần chưa giải ngân hết của Đợt 1) thì phần giải ngân chưa hết sẽ được chuyển sang Đợt 3 tương ứng theo từng mục đích/từng ngành)

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu để giải ngân/cho vay đối với các ngành nghề, lĩnh vực nêu trên. Mức độ sử dụng vốn sẽ căn cứ theo tiến độ giải ngân cụ thể của từng ngành nghề, lĩnh vực nhằm đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo quy định của NHNN.

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như dự kiến, Tổ Chức Phát Hành sẽ xem xét giải ngân/cho vay theo thứ tự mục đích ưu tiên như sau:

(i) Ưu tiên bố trí vốn giải ngân/cho vay vào các ngành nghề, lĩnh vực tiềm năng được Chính phủ và NHNN khuyến khích phát triển, có quy mô và tỷ trọng vốn giải ngân lớn trong tổng danh mục nói trên, nhằm bảo đảm đáp ứng, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng tín dụng của Tổ Chức Phát Hành;

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

- (ii) Các ngành nghề, lĩnh vực có nhu cầu vốn cấp bách đáp ứng các điều kiện giải ngân vốn của Tổ Chức Phát Hành và bảo đảm mục tiêu tăng trưởng tín dụng của Tổ Chức Phát Hành;
- (iii) Các ngành nghề, lĩnh vực khác đã đáp ứng đầy đủ hồ sơ, thủ tục cấp phép và sẵn sàng triển khai thực hiện.

Ngoài ra, nếu trường hợp số tiền dự kiến thu được từ chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, Tổ Chức Phát Hành có thể sử dụng và bố trí nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác như: huy động tiền gửi dân cư, tổ chức; phát hành các giấy tờ có giá khác... phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm bảo đảm và đáp ứng tối đa nhu cầu giải ngân/cho vay đối với từng ngành nghề, lĩnh vực cụ thể, trên cơ sở bảo đảm mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của Tổ Chức Phát Hành.

2. Kế hoạch trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ HĐKD, bao gồm nhưng không giới hạn dòng tiền lãi thu được từ các khoản giải ngân/cho vay dự kiến bằng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu này và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, bảo đảm đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc đúng hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu dự kiến chào bán.

Chi tiết Kế hoạch trả nợ cụ thể như sau:

Nội dung	Thời gian trả nợ	Nguồn trả nợ
Kế hoạch trả lãi Trái phiếu	Vào Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu và Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu	Là dòng tiền lãi thu được từ các khoản giải ngân/ cho vay dự kiến bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư, với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh hàng năm của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ.
Kế hoạch trả gốc Trái phiếu	Vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu hoặc Ngày mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận hoặc Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu	Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng nguồn tiền (i) huy động vốn từ nền kinh tế; (ii) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và (iii) dòng tiền thu nợ từ các khoản giải ngân.

Dự kiến nguồn thu dự phóng từ các khoản giải ngân/cho vay từ nguồn vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu ra công chúng của VietinBank được dùng để thanh toán các khoản gốc, lãi Trái Phiếu như sau:

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

Đợt 1:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ cho vay dự kiến	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (%/năm)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
Kỳ 1 Năm 1	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 1	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 2	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 2	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 3	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 3	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 4	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 4	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 5	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 5	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 6	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 6	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 7	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 7	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 8	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 8	6%	4.000	120	4.000	4.120	0

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

Dợt 2:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ cho vay dự kiến	Lãi suất dầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (%/năm)	Dự nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc+ lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
Kỳ 1 Năm 1	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 1	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 2	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 2	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 3	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 3	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 4	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 4	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 5	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 5	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 6	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 6	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 7	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 7	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 1 Năm 8	6%	4.000	120	0	120	4.000
Kỳ 2 Năm 8	6%	4.000	120	4.000	4.120	0

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

Đợt 3:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ cho vay dự kiến	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (%/năm)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc+ lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
Kỳ 1 Năm 1	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 1	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 2	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 2	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 3	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 3	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 4	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 4	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 5	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 5	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 6	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 6	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 7	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 7	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 1 Năm 8	6%	2.000	60	0	60	2.000
Kỳ 2 Năm 8	6%	2.000	60	2.000	2.060	0

(Trường hợp chưa chào bán hết số lượng và giá trị Trái Phiếu dự kiến chào bán trong từng Đợt thì số lượng và giá trị Trái Phiếu chưa chào bán hết của từng Đợt đó sẽ được chuyển sang đợt chào bán tiếp theo. Vì vậy, dư nợ đầu kỳ của mỗi Đợt có thể thay đổi theo số lượng và giá trị Trái Phiếu phát hành thực tế của mỗi Đợt).

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

Các giả định như sau:

- Kỳ thu nợ cho vay dự kiến kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu của mỗi Dợt;
- Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay giả định là 6%/năm và không thay đổi trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu. Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay thực tế được xác định theo chính sách cho vay của VietinBank tại từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Trái Phiếu không được mua lại trước hạn và được lưu hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.

Dự kiến kế hoạch thanh toán nợ của Tổ Chức Phát Hành như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu		Mã Trái Phiếu		
		CTG2634T2/01	CTG2634T2/02	CTG2634T2/03
Dự kiến thời gian phát hành		Dự kiến phát hành trong Quý 4/2025	Dự kiến phát hành trong Quý 1/2026	Dự kiến phát hành trong Quý 2/2026
Giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành thành công		4.000	4.000	2.000
Năm 2026	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	0	0
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	117,6	58,8
Năm 2027	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	235,2	117,6
Năm 2028	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	235,2	117,6
Năm 2029	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	235,2	117,6
Năm 2030	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng VietinBank

	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	235,2	117,6
Năm 2031	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	235,2	117,6
Năm 2032	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Tổng cộng	235,2	235,2	117,6
Năm 2033	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	117,6	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	117,6	117,6	58,8
	Gốc Trái Phiếu	4.000	0	0
	Tổng cộng	4.235,2	235,2	117,6
Năm 2034	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	0	117,6	58,8
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	0	0	0
	Gốc Trái Phiếu	0	4.000	2.000
	Tổng cộng	0	4.117,6	2.058,8

Thời hạn thanh toán:

- Tiền gốc Trái Phiếu: Tiền gốc Trái Phiếu được hoàn trả một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào ngày đáo hạn Trái Phiếu, hoặc vào ngày thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu của Tổ chức Phát hành, hoặc vào ngày mua lại trước hạn theo thỏa thuận, hoặc vào ngày đến hạn khác theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu;
- Tiền lãi Trái Phiếu: Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ sáu (06) tháng một lần vào ngày thanh toán lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn sáu (06) tháng kể từ ngày phát hành Trái Phiếu trong thời hạn Trái Phiếu.
- Nguồn trả nợ gốc, lãi Trái Phiếu: Tại Mục 2 Phần V Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank này.

Chi tiết phương án trả nợ vốn thu được từ (các) đợt chào bán Trái Phiếu như trên được xây dựng dựa trên các giả định sau:

- Trái Phiếu không được mua lại trước hạn và được lưu hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.
- Lãi Suất Tham Chiếu (bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu (gồm 4 Ngân hàng: VietinBank, BIDV, Vietcombank và Agribank) là 4,68%/năm. Biên độ lãi suất áp dụng cho các Trái Phiếu giả định là 1,2%/năm. Lãi suất Trái Phiếu là 5,88%/năm. Giả định lãi suất không thay đổi trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu



